TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày: 18/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Thắng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Sỹ Phác, ông Nguyễn Tiến Tịnh
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/HSST, ngày 20/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: Th B H (tên gọi khác: D), sinh năm 1995; nơi sinh: Tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: T d ph 0, th tr Đ M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Th X H(đã chết); con bà Ph T Q, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2023, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil (bị cáo có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Tr Đ D, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố 09, thị trấn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Th B H (sinh năm 1995) trú tại T d ph 0, th tr Đ M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Vào khoảng 12 giờ ngày 04/01/2023, Th B H thuê taxi biển số 48A-034.76 do anh Tr Đ D (sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố 09, thị trấn Đắk Mil, làm tài xế) chở đến khu vực thôn Đức Lệ A, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông gặp đối tượng tên Thiện (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng được 01 gói ma tuý để sử dụng. Th B H bỏ gói ma tuý vào túi quần bên phải rồi yêu cầu anh Tr Đ D chở về khu vực xã Đắk Lao để tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực thôn Đắc Thuỷ, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng bộ đội biên phòng

thuộc Đồn Biên phòng Đắk Lao bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của Th B H01 gói ni lông trong suốt, kích thước 03cm x 03cm được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Sau đó, Đồn Biên phòng Đắk Lao đã khởi tố vụ án hình sự và bàn giao Th B H cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Th B H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma tuý, có khối lượng là 0,977 gam là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,8503 gam.

Tại Bản cáo trạng số 17/CTr – VKS, ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Th B Hvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Th B H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Th B Hphạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Th B H từ 18 đến 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,8503 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0793.537.415 do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại 140.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho bị cáo Th B H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Th B H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[2] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 04/01/2023, tại thôn Đắc Thuỷ, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Đồn Biên phòng Đắk Lao thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Th B H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0.977 gam ma tuý là Methamphetamine để sử dụng và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để điều tra xử lý, theo thẩm quyền.

Hành vi của bị cáo Th B H đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Th B Hđã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

...

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác; do đó cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với anh Tr Đ D, do không biết bị cáo thuê chở đi mua ma tuý nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Thiện (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), là người đã bán ma tuý cho bị cáo Th B H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy cần ap dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,8503 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0793.537.415 do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 140.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Th B H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Th B H 01 (môt) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2023.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,8503 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0793.537.415 do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại 140.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho bị cáo Th B H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil; giấy nộp tiền mặt ngày 06/01/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Th B Hphải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng